

Số: /2026/QĐ-UBND Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính Phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 2496/TTr-SKHCHN ngày 07 tháng 5 năm 2026 và Công văn số 2981/SKHCHN-KHCN ngày 26/5/2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành quy định đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ (báo cáo);
- Vụ Pháp chế, Bộ Khoa học và Công nghệ (báo cáo);
- Cục Kiểm tra VB&TCTHPL - Bộ Tư pháp (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đảng ủy UBND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo và PT-TH Khánh Hòa;
- VPUB: LĐ, các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, CNG, NNN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Hà

QUY ĐỊNH

Đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày / /2026)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về nguyên tắc; thẩm quyền; điều kiện; hồ sơ và tiếp nhận hồ sơ; hội đồng đánh giá; tiêu chí và thang điểm đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua hoặc đề nghị các hình thức khen thưởng cho cá nhân theo tiêu chuẩn liên quan đến sáng kiến hoặc công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Các nội dung khác liên quan đến hoạt động đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ không được quy định tại Quy định này thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính Phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua Khen thưởng; Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hoạt động đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Sáng kiến* là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Luật Thi đua,

khen thưởng số 06/2022/QH15 và Điều 3 Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến.

2. *Cơ sở công nhận sáng kiến* là cơ quan, tổ chức được thành lập theo pháp luật, có thể nhân danh chính mình tham gia quan hệ pháp luật dân sự một cách độc lập theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 13/2012/NĐ-CP và Điều 2 Thông tư số 18/2013/TT-BKHHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ.

3. *Đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ* là đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình KH&CN đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền nghiệm thu theo quy định của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo hiện hành.

4. *Hội đồng đánh giá cơ sở* là Hội đồng có nhiệm vụ giúp người đứng đầu cơ quan, đơn vị các cấp xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ ở cấp cơ sở.

5. *Hội đồng đánh giá cấp tỉnh* là Hội đồng có nhiệm vụ giúp người đứng đầu cơ quan, đơn vị các cấp xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên phạm vi cấp tỉnh và toàn quốc.

6. *Tác giả sáng, đồng tác giả sáng kiến* quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 13/2012/NĐ-CP.

Điều 4. Nguyên tắc đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

1. Việc đánh giá, xét công nhận theo quy định này nhằm phục vụ cho việc xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng dựa vào tiêu chuẩn có sáng kiến hoặc đề tài, công trình khoa học công nghệ theo các quy định hiện hành về thi đua, khen thưởng.

2. Đánh giá, xét công nhận dựa trên dữ liệu minh chứng đồng thời, đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng.

a) Đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong toàn quốc và toàn tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định trên cơ sở Biên bản làm việc của Hội đồng đánh giá cấp tỉnh.

b) Đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ ở cơ sở do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thẩm quyền ở cơ sở xem xét, quyết định trên cơ sở Biên bản làm việc của Hội đồng đánh giá hoặc Báo cáo thẩm định, đánh giá của đơn vị, phòng ban chuyên môn được giao nhiệm vụ.

c) Việc thực hiện đánh giá thông qua Hội đồng được tiến hành theo quy định tại Điều 8 và bằng hình thức chấm điểm theo các nhóm tiêu chí cụ thể quy định tại Điều 9 của Quy định này.

d) Việc thực hiện đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ ở cơ sở trong trường hợp không thông qua Hội đồng được tiến hành bằng hình thức Báo cáo kết quả thẩm định, đánh giá theo các nhóm tiêu chí quy định tại Điều 9 của Quy định này.

3. Sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đề nghị đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng ở cấp cao hơn thì phải được đề nghị từ cấp dưới.

4. Danh mục các sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đề nghị đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng phải được thông báo công khai tối thiểu 07 ngày làm việc trên trang thông tin điện tử của đơn vị (công nhận ở cấp cơ sở); hoặc trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ (công nhận ở cấp tỉnh và toàn quốc), trước khi tiến hành đánh giá hoặc xét công nhận.

Chương II

ĐÁNH GIÁ, XÉT CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG CỦA SÁNG KIẾN; HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA ĐỀ TÀI KHOA HỌC, ĐỀ ÁN KHOA HỌC, CÔNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 5. Điều kiện tham gia đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

1. Yêu cầu chung

a) Sáng kiến đã được công nhận theo quy định về sáng kiến hiện hành và được đưa vào áp dụng, chuyển giao ứng dụng trong thực tế; có văn bản xác nhận hiệu quả của cá nhân/bộ phận/đơn vị/tổ chức áp dụng. Thời gian áp dụng sáng kiến tối thiểu là 03 tháng.

Trường hợp việc áp dụng sáng kiến được thực hiện theo chu kỳ hoạt động hoặc không liên tục, thời gian áp dụng được xem xét trên cơ sở tổng thời gian triển khai thực tế và kết quả đạt được, bảo đảm đủ căn cứ đánh giá hiệu quả áp dụng.

b) Đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định đưa vào áp dụng, chuyển giao ứng dụng trên 03 tháng, đồng thời được tổ chức áp dụng, ứng dụng xét công nhận hiệu quả bằng văn bản.

c) Sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ không xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của các đối tượng khác; không bị khiếu nại tố cáo bởi các tổ chức, cá nhân tại thời điểm đánh giá, xét công nhận.

2. Sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đề nghị đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc phải được triển khai áp dụng hoặc được chuyển giao ứng dụng tại ít nhất 02 cơ quan, đơn vị; trong đó có 01 cơ quan, đơn vị ngoài ngành (đối với ngành dọc) hoặc ngoài tỉnh Khánh Hòa.

3. Sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đề nghị đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh phải được triển khai áp dụng hoặc được chuyển giao ứng dụng tại ít nhất 02 cơ quan, đơn vị; Trong đó có 01 cơ quan, đơn vị ngoài ngành hoặc xã/ phường/ đặc khu khác thuộc tỉnh.

4. Sáng kiến đã được công nhận, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu đề nghị đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng ở cơ sở phải thỏa mãn một trong các điều kiện sau:

a) Được chính tác giả tổ chức triển khai mang lại hiệu quả trên thực tế ngay tại cơ sở và phải được cá nhân, bộ phận áp dụng xác nhận bằng văn bản.

b) Được ít nhất 02 cá nhân hoặc bộ phận thuộc phòng, ban, bộ phận của cơ quan/đơn vị áp dụng mang lại hiệu quả, được xác nhận bằng văn bản.

c) Được chuyển giao ứng dụng tại cơ quan, đơn vị áp dụng hoặc được chuyển giao ứng dụng bên ngoài cơ sở.

5. Trường hợp, đối với một số lĩnh vực chuyên môn đặc thù do điều kiện áp dụng sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ yêu cầu trang thiết bị, kỹ thuật, mô hình, trình độ nhân lực chuyên sâu chỉ có tại đơn vị chuyên môn đặc thù. Điều kiện tham gia đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong toàn tỉnh hoặc toàn quốc không căn cứ vào số lượng cơ quan, đơn vị triển khai áp dụng mà trên cơ sở minh chứng áp dụng hiệu quả thực tế, tác động chuyên môn, hiệu quả quản lý và khả năng áp dụng quy trình, mô hình trong phạm vi ngành, lĩnh vực đặc thù, Hội đồng đánh giá xem xét hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, đề tài.

Điều 6. Hồ sơ đề nghị đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

1. Thành phần hồ sơ

Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xét, đề nghị đánh giá, xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ tiếp nhận hồ sơ đề nghị đánh giá, xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ như sau:

a) Đối với sáng kiến hồ sơ bao gồm:

Văn bản của cá nhân, tổ chức đề nghị đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến được thực hiện theo Biểu mẫu 1a Phụ lục I ban hành kèm theo quy định này;

Báo cáo kết quả áp dụng, chuyển giao ứng dụng của sáng kiến được thực hiện theo Biểu mẫu 1c Phụ lục I ban hành kèm theo quy định này;

Giấy chứng nhận sáng kiến của cơ sở công nhận sáng kiến theo quy định hiện hành (kèm theo Báo cáo sáng kiến đã được công nhận);

Văn bản xác nhận của các cá nhân, cơ quan, đơn vị, tổ chức được áp dụng, chuyển giao ứng dụng kết quả sáng kiến được thực hiện theo Biểu mẫu 1đ và 1e Phụ lục I ban hành kèm theo quy định này.

Các tài liệu, sản phẩm khác có liên quan như hình ảnh tư liệu, các mô hình vật lý, các sản phẩm thật có thể cung cấp (nếu có).

b) Đối với đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ hồ sơ bao gồm:

Văn bản của cá nhân, tổ chức đề nghị đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được thực hiện theo Biểu mẫu 1b Phụ lục I ban hành kèm theo quy định này;

Báo cáo kết quả áp dụng, chuyển giao ứng dụng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ (tùy từng loại đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ sử dụng biểu mẫu báo cáo tương ứng) được thực hiện theo Biểu mẫu 1d Phụ lục I ban hành kèm theo quy định này;

Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Kèm theo báo cáo tổng hợp của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ);

Văn bản xác nhận của các cơ quan, đơn vị, tổ chức được áp dụng, chuyển giao ứng dụng kết quả đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được thực hiện theo Biểu mẫu 1đ Phụ lục I ban hành kèm theo quy định này.

Các tài liệu, chứng cứ chứng minh việc áp dụng, chuyển giao ứng dụng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ có mang lại lợi ích thiết thực cho sản xuất, xã hội, công tác quản lý; văn bản trao đổi, hợp đồng chuyển giao kết quả để đưa vào ứng dụng giữa tác giả với các đơn vị sử dụng.

Các tài liệu, sản phẩm khác có liên quan như hình ảnh tư liệu, các mô hình vật lý, các sản phẩm thật có thể cung cấp (nếu có).

2. Hình thức và số lượng hồ sơ

Cá nhân, tổ chức đề nghị đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc trực tuyến qua hệ thống Quản lý văn bản E-Office đến Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền đánh giá, xét công nhận, hồ sơ gồm 01 bộ bằng bản giấy hoặc bản điện tử.

Điều 7. Tiếp nhận, tổ chức đánh giá

1. Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan tiếp nhận hồ sơ và chủ trì tham mưu UBND tỉnh thực hiện đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong toàn tỉnh và toàn quốc.

2. Đơn vị, Phòng ban chuyên môn được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thẩm quyền ở cơ sở giao nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và chủ trì tham mưu thực hiện đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ ở cơ sở.

3. Sở Khoa học và Công nghệ, Đơn vị, Phòng ban chuyên môn được giao nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ đề nghị đánh giá có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn, xét công nhận tính hợp lệ của hồ sơ; lập Báo cáo thẩm định, đánh giá theo Biểu mẫu 2a Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này; chủ trì tham mưu đánh giá, tổ chức đánh giá và phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, kiểm tra thông tin liên quan đến kết quả ứng dụng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

Điều 8. Hội đồng đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

1. Tổ chức của Hội đồng

a) Hội đồng đánh giá tỉnh:

Do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập;

Thành phần Hội đồng gồm có 09 hoặc 11 thành viên, trong đó có 03 thành viên cố định và 06 đến 08 thành viên chuyên ngành;

Thành viên cố định của Hội đồng gồm: Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; 01 Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và 01 Phó Chủ tịch là Lãnh đạo một trong các cơ quan: Sở Nội vụ; Sở Tài Chính; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

Thành viên chuyên ngành và Thư ký của Hội đồng do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất, phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của từng sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đề nghị. Thành viên chuyên ngành là người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ cần đánh giá; được mời từ các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, các sở, ban ngành, đơn vị, doanh nghiệp hoặc các chuyên gia về phân tích, đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

b) Hội đồng đánh giá cơ sở:

Do Thủ trưởng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xét, công nhận ở cơ sở quyết định thành lập;

Thành phần Hội đồng gồm có 07 hoặc 09 thành viên; Thành phần Hội đồng ở cơ sở phải đảm bảo có đủ các thành phần: Các phòng chuyên môn, đơn vị/phòng ban thực hiện công tác thi đua - khen thưởng, tài chính... và các chuyên gia trong lĩnh vực sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đề nghị đánh giá.

c) Tác giả và đồng tác giả không được tham gia Hội đồng;

Trường hợp người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ chính là tác giả sáng kiến, chủ nhiệm đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ thì người đứng đầu cũng sẽ không được tham gia hội đồng;

Trường hợp sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật và người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến chính là tác giả sáng kiến, thì người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến không được là thành viên của Hội đồng. Trong trường hợp này, việc thành lập và bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng được thực hiện như sau:

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định thành lập Hội đồng nhưng không tham gia Hội đồng;

Chỉ định một cấp phó hoặc người có đủ năng lực, chuyên môn phù hợp làm Chủ tịch Hội đồng;

Trường hợp cần thiết, có thể mời chuyên gia, nhà khoa học ngoài cơ quan tham gia và làm Chủ tịch Hội đồng để bảo đảm tính khách quan;

Việc chỉ định Chủ tịch Hội đồng phải được thể hiện trong Quyết định thành lập Hội đồng và chịu trách nhiệm về tính khách quan, minh bạch của quá trình đánh giá.

2. Nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ của Hội đồng

a) Nguyên tắc làm việc của Hội đồng:

Chậm nhất là 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ hợp lệ, cơ quan chủ trì phải tiến hành tổ chức họp hội đồng đánh giá.

Cuộc họp phải có mặt ít nhất 2/3 (hai phần ba) số lượng thành viên Hội đồng, trong đó có Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch được ủy quyền trong trường hợp Chủ tịch vắng mặt.

Chủ tịch Hội đồng chủ trì các phiên họp Hội đồng. Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng vắng mặt, Phó Chủ tịch Hội đồng được ủy quyền bằng văn bản chủ trì phiên họp.

Quyết định của Hội đồng được thông qua theo nguyên tắc bỏ phiếu đánh giá. Kết quả đánh giá của các thành viên Hội đồng phải được phản ánh đầy đủ trong

biên bản họp Hội đồng.

b) Nhiệm vụ của Hội đồng:

Hội đồng đánh giá tỉnh: Đánh giá hồ sơ đề nghị xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong toàn quốc và toàn tỉnh. Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong toàn quốc và toàn tỉnh.

Hội đồng đánh giá cơ sở: Đánh giá hồ sơ đề nghị xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ ở cơ sở. Đề nghị Thủ trưởng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua các cấp hoặc đề nghị các hình thức khen thưởng cho cá nhân theo tiêu chuẩn có sáng kiến hoặc công trình khoa học và công nghệ.

c) Nhiệm vụ, quyền hạn của các Thành viên Hội đồng:

Nhiệm vụ chung:

Nghiên cứu các hồ sơ, tài liệu, tra cứu thông tin liên quan đến sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trước mỗi cuộc họp. Trình bày ý kiến nhận xét, đánh giá một cách khoa học, khách quan, trung thực và chịu trách nhiệm về những ý kiến nhận xét, đánh giá của mình đối với sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

Quản lý các hồ sơ, tài liệu được cung cấp theo quy định bảo mật của Nhà nước, nộp lại toàn bộ hồ sơ, tài liệu của cuộc họp cho Thư ký của Hội đồng khi kết thúc cuộc họp;

Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng, trong trường hợp vì lý do khách quan không tham dự cuộc họp của Hội đồng, phải thông báo với Chủ tịch Hội đồng và gửi ý kiến nhận xét, đánh giá cho Thư ký Hội đồng để làm tài liệu tham khảo tại cuộc họp của Hội đồng.

Chủ tịch Hội đồng:

Chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hành, kết quả hoạt động chung của Hội đồng;

Giải quyết các kiến nghị, phản ánh liên quan đến hoạt động của Hội đồng; Các khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ theo thẩm quyền. Trường hợp phát sinh những vấn đề vượt quá quyền hạn giải quyết của Hội đồng thì phải kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh/Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét, quyết định;

Trong thời gian Chủ tịch Hội đồng vắng mặt, ủy quyền cho 01 phó Chủ tịch Hội đồng thay mặt giải quyết các công việc của Hội đồng;

Phó Chủ tịch Hội đồng: Thực hiện nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng giao hoặc ủy quyền;

Thư ký hội đồng:

Chuẩn bị, cung cấp toàn bộ hồ sơ, tài liệu phục vụ công tác đánh giá của Thành viên Hội đồng;

Ghi ghép biên bản cuộc họp;

Theo dõi, tổng hợp công bố kết quả cuộc họp Hội đồng.

3. Quy trình, nội dung làm việc của Hội đồng

a) Thư ký thông qua quyết định thành lập Hội đồng, giới thiệu thành phần hội đồng và đại biểu tham dự, báo cáo tóm tắt các hồ sơ đề nghị đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trước Hội đồng và trình Chủ tịch Hội đồng chủ trì cuộc họp.

b) Chủ tịch Hội đồng (hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được ủy quyền trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng vắng mặt) nêu những yêu cầu và nội dung chủ yếu về việc đánh giá, thống nhất nguyên tắc làm việc.

c) Hội đồng tiến hành đánh giá

Các thành viên Hội đồng trình bày bản nhận xét đánh giá.

Thư ký thông qua ý kiến nhận xét bằng văn bản của thành viên vắng mặt (nếu có).

Hội đồng thảo luận theo các nhóm tiêu chí bao gồm:

Hình thức, mức độ hoàn thiện, độ chi tiết, tin cậy, rõ ràng của thông tin trình bày trong Báo cáo hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ và các hồ sơ gửi kèm;

Khả năng nhân rộng của sáng kiến; phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ;

Hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ;

Tiềm năng tiếp tục mở rộng phạm vi ảnh hưởng và nâng cao hiệu quả của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ;

Các thành viên Hội đồng bỏ phiếu, đánh giá chấm điểm theo Biểu mẫu 2b Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này.

d) Thư ký tổng hợp kết quả bỏ phiếu, công bố công khai kết quả chấm điểm.

đ) Hội đồng kiến nghị xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ khi đáp ứng các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Quy định này.

e) Thư ký ghi và hoàn thiện biên bản cuộc họp Hội đồng đánh giá theo Biểu mẫu 2c Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này.

Điều 9. Nhóm tiêu chí, thang điểm đánh giá và điều kiện xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

1. Nhóm tiêu chí và thang điểm đánh giá

a) Nhóm tiêu chí về hình thức, mức độ hoàn thiện, độ chi tiết, tin cậy, rõ ràng của thông tin trình bày trong Báo cáo hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ và các hồ sơ chứng minh kết quả ứng dụng.

Điểm tối đa: 15 điểm.

b) Nhóm tiêu chí đánh giá khả năng nhân rộng của sáng kiến; phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ, các tiêu chí đánh giá cụ thể bao gồm: Số đơn vị đang ứng dụng kết quả của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ; sự phù hợp về số lượng, nội dung áp dụng của các đơn vị đang sử dụng đối với phạm vi ảnh hưởng theo đề nghị đánh giá.

Điểm tối đa: 30 điểm.

c) Nhóm tiêu chí về hiệu quả áp dụng, các tiêu chí đánh giá cụ thể bao gồm: Các giá trị kinh tế có thể xác định được bằng tiền, hiệu quả công tác chuyên môn/nâng cao trình độ kỹ thuật, công nghệ của cơ sở/doanh nghiệp hoặc của ngành, lĩnh vực; đóng góp thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; Đánh giá hiệu quả trong đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo/cải tiến quy trình tác nghiệp/nâng cao chất lượng; Hiệu quả trong đảm bảo trật tự an toàn xã hội/bảo vệ sức khỏe cộng đồng/tăng cường công tác quản lý nhà nước; đóng góp vào việc xây dựng các chủ trương của cấp ủy Đảng, chính sách của chính quyền.

Điểm tối đa: 40 điểm.

d) Nhóm tiêu chí về tiềm năng tiếp tục mở rộng phạm vi ảnh hưởng và nâng cao hiệu quả của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ, các tiêu chí đánh giá cụ thể bao gồm: Khả năng mở rộng, nhân rộng phạm vi ảnh hưởng; tiềm năng phát huy, khai thác các kết quả của sáng kiến, đề tài để tạo ra các giá trị mới về kinh tế - xã hội.

Điểm tối đa: 15 điểm.

2. Điều kiện xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

Hội đồng đánh giá ở các cấp kiến nghị xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ khi đáp ứng các điều kiện sau:

a) Sáng kiến có hiệu quả cao, khả năng nhân rộng trong toàn quốc; đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ có hiệu quả cao, phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc: Khi điểm trung bình đánh giá đạt từ 70 điểm trở lên trong đó, điểm trung bình đối với nhóm tiêu chí “Hiệu quả áp dụng” đạt tối thiểu 28 điểm, các nhóm tiêu chí còn lại đạt tối thiểu 05 điểm. Đồng thời, có ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng trong tổng số thành viên tham dự bỏ phiếu đồng ý công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến và hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong toàn quốc.

b) Sáng kiến có hiệu quả cao, khả năng nhân rộng trong toàn tỉnh; đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ có hiệu quả cao, phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh: Khi điểm trung bình đánh giá đạt từ 70 điểm trở lên trong đó, điểm trung bình đối với nhóm tiêu chí “Hiệu quả áp dụng” đạt tối thiểu 28 điểm, các nhóm tiêu chí còn lại đạt tối thiểu 05 điểm. Đồng thời, có ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng trong tổng số thành viên tham dự bỏ phiếu đồng ý công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến và hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong toàn tỉnh.

c) Sáng kiến có hiệu quả cao, khả năng nhân rộng ở cấp cơ sở; đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ có hiệu quả cao, phạm vi ảnh hưởng ở cấp cơ sở: Khi điểm trung bình đánh giá đạt từ 70 điểm trở lên trong đó, điểm trung bình đối với nhóm tiêu chí “Hiệu quả áp dụng” đạt tối thiểu 28 điểm, các nhóm tiêu chí còn lại đạt tối thiểu 05 điểm. Đồng thời, có ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng trong tổng số thành viên tham dự bỏ phiếu đồng ý công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến và hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ ở cơ sở.

Điều 10. Xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

1. Trình tự thực hiện tại Cơ sở là các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xét công nhận sáng kiến theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy định này; thực hiện đánh giá, xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ ở cơ sở đề nghị Cơ quan có thẩm quyền xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

a) Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ

Cơ sở phân công Bộ phận thường trực sáng kiến tiếp nhận hồ sơ đề nghị đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ của công chức, viên chức, người lao động thuộc đơn vị quản lý. Bộ phận thường trực của Cơ sở có nhiệm vụ sau:

Rà soát, thẩm định hồ sơ và lập Báo cáo thẩm định, đánh giá theo Biểu mẫu 2a Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này;

Đề xuất danh sách hồ sơ đủ điều kiện đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong phạm vi cơ sở .

Người đứng đầu Cơ sở có thể thành lập Hội đồng đánh giá cơ sở nếu cần thiết, việc thành lập Hội đồng theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 8 của Quy định này.

b) Bước 2: Đánh giá, xét công nhận

Trường hợp sáng kiến đã được áp dụng và có đầy đủ tài liệu, thông tin minh chứng rõ ràng theo quy định tại các khoản 1 và 4 Điều 5 và Điều 6 của Quy định này, thì Bộ phận Thường trực trình Người đứng đầu Cơ sở toàn bộ kết quả rà soát, thẩm định hồ sơ đề nghị, trên cơ sở hồ sơ trình thì Người đứng đầu Cơ sở có thể ban hành Quyết định theo Biểu mẫu 2d Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này hoặc Văn bản xác nhận theo Biểu mẫu 2đ Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này, để đề nghị Cấp trên xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

Trường hợp thành lập Hội đồng đánh giá cơ sở:

Việc tổ chức đánh giá đảm bảo theo nguyên tắc đánh giá quy định tại Điều 4 của Quy định này;

Hội đồng tổ chức đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong phạm vi cơ sở theo quy định tại khoản 2,3 Điều 8 và theo các tiêu chí tại Điều 9 của Quy định này;

Biên bản họp Hội đồng đánh giá theo Biểu mẫu 2c Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này phải ghi nhận đầy đủ ý kiến đánh giá cụ thể về điều kiện đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của từng sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong phạm vi cơ sở và sự hợp lệ của các chứng cứ kèm theo hồ sơ;

Bộ phận Thường trực trình người đứng đầu Cơ sở toàn bộ kết quả rà soát, thẩm định kết quả đánh giá của Hội đồng. Trên cơ sở kết quả trình, người đứng đầu Cơ sở ban hành Quyết định theo Biểu mẫu 2d Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này hoặc Văn bản xác nhận theo Biểu mẫu 2đ Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này, để đề nghị Cấp trên xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở. Trường hợp sáng kiến/đề tài không đạt yêu cầu, người đứng đầu Cơ sở ban hành văn bản phản hồi gửi về bộ phận hoặc cá nhân tác giả, nêu rõ lý do sáng kiến/đề tài không được xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng.

2. Trình tự thực hiện tại Cơ sở là các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xét công nhận sáng kiến và có thẩm quyền xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; thực hiện đánh giá, xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong phạm vi cơ sở để xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua

ơ sở” hoặc đề nghị Cơ quan cấp trên xét khen thưởng theo tiêu chuẩn có sáng kiến hoặc công trình khoa học và công nghệ.

a) Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ

Cơ sở có thẩm quyền xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” phân công Bộ phận thường trực sáng kiến tiếp nhận hồ sơ đề nghị của Cơ sở trực thuộc và hồ sơ đề nghị của công chức, viên chức, người lao động thuộc Cơ sở quản lý. Bộ phận Thường trực sáng kiến của Cơ sở có nhiệm vụ sau:

Rà soát, thẩm định và lập báo cáo thẩm định, đánh giá theo Biểu mẫu 2a Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này.

Đề xuất danh sách hồ sơ đủ điều kiện đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong phạm vi cơ sở, tỉnh.

Người đứng đầu Cơ sở có thể thành lập Hội đồng đánh giá cơ sở nếu cần thiết, việc thành lập Hội đồng theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 8 của Quy định này.

b) Bước 2: Đánh giá, xét công nhận

Trường hợp sáng kiến đã được áp dụng và có đầy đủ tài liệu, thông tin minh chứng rõ ràng theo quy định tại Điều 5 và 6 của Quy định này, thì Bộ phận Thường trực trình Người đứng đầu Cơ sở toàn bộ kết quả rà soát, thẩm định hồ sơ đề nghị, trên cơ sở hồ sơ trình thì Người đứng đầu Cơ sở có thẩm quyền xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và khen thưởng, ban hành Quyết định theo Biểu mẫu 2d Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này hoặc Văn bản xác nhận theo Biểu mẫu 2đ Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này, để xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc đề nghị Cơ quan cấp trên xét khen thưởng theo tiêu chuẩn có sáng kiến hoặc công trình khoa học và công nghệ.

Trường hợp thành lập Hội đồng đánh giá cơ sở:

Việc tổ chức đánh giá đảm bảo theo nguyên tắc đánh giá quy định tại Điều 4 của Quy định này;

Hội đồng tổ chức đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong phạm vi cơ sở, tỉnh theo quy định tại khoản 2,3 Điều 8 và theo các tiêu chí tại Điều 9 của Quy định này;

Bộ phận Thường trực trình người đứng đầu Cơ sở toàn bộ kết quả rà soát, thẩm định kết quả đánh giá của Hội đồng. Trên cơ sở kết quả trình, Người đứng đầu Cơ sở ban hành Quyết định theo Biểu mẫu 2d Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này hoặc Văn bản xác nhận theo Biểu mẫu 2đ Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này, để xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc đề nghị Cơ quan cấp trên xét khen thưởng theo tiêu chuẩn có sáng kiến hoặc công trình khoa học và công nghệ. Trường hợp sáng kiến/đề tài không đạt yêu cầu, người đứng đầu Cấp cơ sở

ban hành văn bản phản hồi gửi về đơn vị hoặc cá nhân tác giả, nêu rõ lý do sáng kiến/đề tài không được xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng.

3. Trình tự thực hiện tại Cấp tỉnh và toàn quốc

a) Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ

Sở Khoa học và Công nghệ (Cơ quan Thường trực Hội đồng sáng kiến tỉnh) có nhiệm vụ:

Tiếp nhận, rà soát tính hợp lệ hồ sơ đề nghị đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong phạm vi toàn tỉnh hoặc toàn quốc của Cơ sở;

Trình Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị thành lập Hội đồng đánh giá tỉnh, Hội đồng đánh giá tỉnh được thành lập theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 8 của Quy định này;

Cơ quan Thường trực Hội đồng sáng kiến tỉnh tổng hợp kết quả thẩm định, phân loại hồ sơ, lập Báo cáo thẩm định, đánh giá theo Biểu mẫu 2a Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này và tổ chức họp Hội đồng đánh giá tỉnh.

b) Bước 2: Đánh giá, xét công nhận

Việc tổ chức đánh giá của Hội đồng đánh giá tỉnh đảm bảo theo nguyên tắc đánh giá quy định tại Điều 4 của Quy định này.

Hội đồng đánh giá tỉnh thực hiện đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến trong phạm vi tỉnh hoặc toàn quốc theo quy định tại khoản 2,3 Điều 8 và theo các tiêu chí tại Điều 9 của Quy định này.

Hội đồng lập báo cáo kết quả họp và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả đánh giá của Hội đồng; trên cơ sở kết quả trình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt Quyết định theo Biểu mẫu 2d Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này hoặc Văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong phạm vi toàn tỉnh hoặc toàn quốc theo Biểu mẫu 2đ Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này, để xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh hoặc đề nghị xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc hoặc hình thức khen thưởng theo tiêu chuẩn có sáng kiến hoặc công trình khoa học và công nghệ. Trường hợp sáng kiến/đề tài không đạt yêu cầu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản phản hồi gửi về đơn vị hoặc cá nhân tác giả, nêu rõ lý do sáng kiến/đề tài không được xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng.

4. Thành phần Hồ sơ trình

a) Thành phần Hồ sơ trình xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong trường hợp tổ chức Hội đồng đánh giá, gồm: Tờ trình báo cáo kết quả họp Hội đồng; Biên bản họp Hội đồng; dự thảo Quyết định hoặc Văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của

sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ; Bản sao 01 bộ hồ sơ đề nghị đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

b) Thành phần Hồ sơ trình xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong trường hợp không thông qua Hội đồng đánh giá, gồm: Báo cáo kết quả thẩm định, đánh giá; dự thảo Quyết định hoặc Văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ; Bản sao 01 bộ hồ sơ đề nghị đánh giá và xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

5. Thẩm quyền xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

a) Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Quyết định theo Biểu mẫu 2d Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này hoặc Văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong phạm vi toàn quốc hoặc trong phạm vi toàn tỉnh theo Biểu mẫu 2đ Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này, hoặc văn bản phản hồi đối với sáng kiến/đề tài không đạt yêu cầu; chậm nhất 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình của Hội đồng tỉnh.

b) Thủ trưởng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xét công nhận sáng kiến và có thẩm quyền xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở hoặc đề nghị Cơ quan cấp trên xét khen thưởng; thực hiện xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong phạm vi cơ sở, phê duyệt Quyết định theo Biểu mẫu 2d Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này hoặc Văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong phạm vi cơ sở theo Biểu mẫu 2đ Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này, hoặc văn bản phản hồi đối với sáng kiến/đề tài không đạt yêu cầu; chậm nhất 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Hồ sơ trình của Hội đồng cơ sở.

c) Thủ trưởng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xét công nhận sáng kiến theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy định này; thực hiện xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong phạm vi cơ sở, phê duyệt Quyết định theo Biểu mẫu 2d Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này hoặc Văn bản xác nhận theo Biểu mẫu 2đ Phụ lục II ban hành kèm theo quy định này trình cấp có thẩm quyền đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở theo tiêu chuẩn có sáng kiến hoặc có đề tài, công trình theo quy định về

thi đua, khen thưởng hoặc văn bản phản hồi đối với sáng kiến/đề tài không đạt yêu cầu; chậm nhất 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Hồ sơ trình của Hội đồng cơ sở.

6. Trường hợp xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đối với lĩnh vực y tế; giáo dục và đào tạo, các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện theo các nội dung tại Quy định này và Phụ lục III ban hành kèm theo Quy định này.

Điều 11. Lưu giữ, quản lý tài liệu gốc và công khai thông tin

1. Sau khi kết thúc quá trình đánh giá, Thư ký của các phiên họp có trách nhiệm tổng hợp tài liệu và nộp bộ tài liệu gốc để lưu giữ và quản lý theo quy định hiện hành.

2. Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét, xét công nhận có trách nhiệm công khai thông tin về kết quả đánh giá (trừ các nhiệm vụ có nội dung cần bảo mật, do cơ quan có thẩm quyền quy định) theo quy định cụ thể như sau:

a) Nội dung công khai: Tên sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ; Quyết định hoặc Văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

b) Phương thức công khai: Kể từ khi Quyết định hoặc Văn bản xác nhận được ban hành, đơn vị quản lý tổ chức đánh giá có trách nhiệm thông báo công khai kết quả đánh giá trong thời hạn 05 ngày làm việc và đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan, đơn vị tối thiểu 60 ngày.

Điều 12. Hủy Quyết định hoặc Văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

1. Kể từ ngày Quyết định hoặc Văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ có hiệu lực, người đứng đầu ban hành Quyết định hoặc Văn bản xác nhận có quyền hủy bỏ Quyết định hoặc Văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ nếu phát hiện một trong các trường hợp sau:

a) Tổ chức, cá nhân đề nghị đánh giá có hành vi giả mạo, gian lận hoặc khai báo, cam kết không trung thực trong báo cáo và các hồ sơ đề nghị đánh giá;

b) Vi phạm các yêu cầu, điều kiện quy định tại Điều 5 Quy định này.

2. Tổ chức, cá nhân có Quyết định hoặc Văn bản xác nhận bị hủy bỏ phải chịu các hình thức xử lý theo quy định hiện hành có liên quan.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí

a) Nguồn kinh phí hoạt động của Hội đồng tỉnh: Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ được phân bổ hàng năm cho Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Nguồn và kinh phí hoạt động của Hội đồng cơ sở: Kinh phí theo kế hoạch hàng năm của cơ sở.

2. Nội dung và mức chi: Áp dụng theo quy định hiện hành về nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và các văn bản khác có liên quan.

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh tình hình triển khai thực hiện Quy định này; đồng thời, báo cáo, tham mưu UBND tỉnh kịp thời điều chỉnh quy định (nếu có) trong quá trình tổ chức thực hiện.

Hướng dẫn công tác đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ theo thẩm quyền.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán kinh phí chi cho hoạt động đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ do các sở, ban, ngành và địa phương lập cùng với thời điểm xây dựng dự toán hàng năm, Sở Tài chính tổng hợp, cân đối, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo đúng quy định.

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc triển khai Quy định này.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chỉ đạo Phòng Văn hóa -

Xã hội chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc triển khai Quy định này trên địa bàn.

4. Các tổ chức, cá nhân đề nghị đánh giá và xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

Thực hiện nghiêm túc việc báo cáo kết quả áp dụng, chuyển giao ứng dụng sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được đề nghị đánh giá, xét công nhận.

Nộp hồ sơ đề nghị đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ theo đúng Quy định này.

Bổ sung, làm rõ một số nội dung trong thành phần hồ sơ theo hướng dẫn của Hội đồng nếu được yêu cầu.

Đảm bảo kê khai đủ, đúng và trung thực các nội dung, yêu cầu trong thành phần hồ sơ và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai trong thành phần hồ sơ.

Có quyền tham dự cuộc họp Hội đồng để làm rõ nội dung sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được đánh giá; có quyền yêu cầu Hội đồng phúc khảo kết quả đánh giá và quyền khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản mới.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh, kiến nghị về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ), để xem xét, giải quyết./.

Phụ lục I

BIỂU MẪU DÀNH CHO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ ĐÁNH GIÁ, XÉT CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG CỦA SÁNG KIẾN, ĐỀ TÀI KHOA HỌC, ĐỀ ÁN KHOA HỌC, CÔNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Kèm theo Quyết định số/2026/QĐ-UBND ngày tháng.... năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên biểu mẫu	Ký hiệu
1.	Đơn đề nghị đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến.	Biểu mẫu 1a
2.	Đơn đề nghị đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ	Biểu mẫu 1b
3.	Báo cáo kết quả áp dụng, chuyển giao ứng dụng sáng kiến	Biểu mẫu 1c
4.	Báo cáo kết quả áp dụng, chuyển giao ứng dụng kết quả đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ	Biểu mẫu 1d
5.	Xác nhận kết quả áp dụng, ứng dụng, chuyển giao kết quả sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ (dành cho tổ chức/bộ phận/phòng ban)	Biểu mẫu 1đ
6.	Xác nhận kết quả áp dụng, ứng dụng, chuyển giao kết quả sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ (dành cho cá nhân)	Biểu mẫu 1e

Biểu mẫu 1a. Đơn đề nghị đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐÁNH GIÁ, XÉT CÔNG NHẬN
HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG CỦA SÁNG KIẾN

Kính gửi:

Căn cứ Quyết định số /202../QĐ-UBND ngày ... /.../202... của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Quy định đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Tôi/Chúng tôi đề nghị đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, cụ thể như sau.

Họ và tên tác giả:

Cơ quan/đơn vị:

Tên sáng kiến:

được công nhận tại giấy chứng nhận số

Thời gian áp dụng kết quả sáng kiến: tháng (từ / đến /)

Số lượng đơn vị áp dụng kết quả sáng kiến mang lại hiệu quả:..... (Cụ thể như báo cáo kèm theo)

Phạm vi ảnh hưởng đề nghị đánh giá:

Toàn quốc

Toàn tỉnh

Cấp cơ sở

Thành phần Hồ sơ kèm theo, gồm có:

a) Báo cáo kết quả áp dụng, chuyển giao ứng dụng của sáng kiến;

b) Giấy chứng nhận sáng kiến của cơ sở công nhận sáng kiến theo mẫu phụ lục III- Thông tư số 18/2013/TT-BKHHCN ngày 01/8/2013 (Kèm theo Báo cáo sáng kiến đã được công nhận);

c) Văn bản xác nhận của các cá nhân/cơ quan, đơn vị, tổ chức được áp dụng, chuyển giao ứng dụng kết quả sáng kiến.

d) Các tài liệu chứng minh việc áp dụng, chuyển giao ứng dụng của sáng kiến, có mang lại lợi ích thiết thực cho sản xuất, xã hội, công tác quản lý nhà nước, văn bản trao đổi, hợp đồng chuyển giao kết quả để đưa vào ứng dụng giữa tác giả với các đơn vị sử dụng,....

e) Các tài liệu, sản phẩm khác có liên quan như hình ảnh tư liệu, các mô

hình vật lý, các sản phẩm thật có thể cung cấp (nếu có).

Cá nhân/tổ chức đề nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

Biểu mẫu 1b. Đơn đề nghị đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐÁNH GIÁ, XÉT CÔNG NHẬN
HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG
CỦA ĐỀ TÀI KHOA HỌC, ĐỀ ÁN KHOA HỌC, CÔNG TRÌNH KHOA
HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Kính gửi:

Căn cứ Quyết định số /202../QĐ-UBND ngày ... /.../202... của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Quy định đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Tôi/Chúng tôi đề nghị đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài cụ thể như sau.

Họ và tên tác giả:

Cơ quan/đơn vị:

Tên đề tài: Giấy
đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN số

Thời gian áp dụng kết quả đề tài: tháng (từ / đến /)

Số lượng đơn vị áp dụng kết quả đề tài mang lại hiệu quả:..... (Cụ thể như báo cáo kèm theo)

Phạm vi ảnh hưởng đề nghị đánh giá:

Toàn quốc

Toàn tỉnh

Cấp cơ sở

Thành phần Hồ sơ kèm theo, gồm có:

1. Báo cáo kết quả áp dụng, chuyển giao ứng dụng của đề tài (Tùy từng loại đề tài sử dụng biểu mẫu báo cáo tương ứng);
2. Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (kèm theo Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu của đề tài);
3. Các Văn bản xác nhận của các cơ quan, đơn vị, tổ chức được áp dụng, chuyển giao ứng dụng kết quả đề tài.
4. Các tài liệu, chứng cứ chứng minh việc áp dụng, chuyển giao ứng dụng của đề tài có mang lại lợi ích thiết thực cho sản xuất, xã hội, công tác quản lý; văn bản

trao đổi, hợp đồng chuyển giao kết quả để đưa vào ứng dụng giữa tác giả với các đơn vị sử dụng.

5. Các tài liệu, sản phẩm khác có liên quan như hình ảnh tư liệu, các mô hình vật lý, các sản phẩm thật có thể cung cấp (nếu có).

Cá nhân/tổ chức đề nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

Biểu mẫu 1c. Báo cáo kết quả áp dụng, chuyển giao ứng dụng sáng kiến

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO

Kết quả áp dụng và chuyển giao ứng dụng của sáng kiến

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN:

1. Tên sáng kiến:.....

Loại hình sáng kiến:

- Giải pháp kỹ thuật
 Giải pháp quản lý
 Giải pháp tác nghiệp
 Giải pháp ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật

2. Tác giả (hoặc nhóm tác giả):

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi làm việc (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỉ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (Ghi rõ đối với từng đồng tác giả)

3. Được công nhận sáng kiến: Ngày... tháng... năm.....

a) Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (Trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư).....

b) Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:.....

c) Thời gian áp dụng kết quả sáng kiến: tháng (từ / đến /)

4. Nơi sáng kiến đang áp dụng, chuyển giao ứng dụng sáng kiến (Liệt kê đầy đủ đơn vị, địa chỉ):

.....

5. Đã xác lập quyền sở hữu trí tuệ (SHTT) cho sản phẩm được tạo ra từ kết quả sáng kiến (ghi cụ thể nếu có):.....

II. HIỆU QUẢ ỨNG DỤNG VÀ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA SÁNG KIẾN

1. Phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến (Trình bày toàn bộ thông tin liên quan đến quá trình chuyển giao áp dụng, ứng dụng của sáng kiến tại tất cả các cơ quan, đơn vị áp dụng kết quả sáng kiến)

.....

2. Đánh giá hiệu quả của sáng kiến

- Thống kê, đánh giá hiệu quả kinh tế có thể xác định được bằng tiền từ việc áp dụng sáng kiến (Nếu có thể)

.....
.....
.....
.....

- Đánh giá hiệu quả, lợi ích đã đạt được về kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng trong quá trình áp dụng, ứng dụng sáng kiến.

.....
.....
.....
.....

3. Khả năng mở rộng tầm ảnh hưởng, tiềm năng khai thác thêm hiệu quả từ sáng kiến.

.....
.....
.....

Người báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên)

Xét công nhận cơ quan, đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Biểu mẫu 1d. Báo cáo kết quả áp dụng, chuyển giao ứng dụng kết quả đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày..... tháng.....
năm.....

BÁO CÁO

Kết quả áp dụng và chuyển giao ứng dụng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

A. MÔ TẢ ĐỀ TÀI:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỀ TÀI:

1. Tên đề tài:.....

2. Chủ nhiệm đề tài, nhóm thành viên chính (tác giả) :

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi làm việc (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỉ lệ (%) đóng góp nội dung (Ghi rõ đối với từng đồng tác giả)

3. Cơ quan quản lý đề tài:

- Đã cấp Quyết định công nhận hoặc công bố kết quả thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học vào: Ngày..... tháng.... năm.....

- Chủ đầu tư tạo kết quả đề tài (Trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư).....

4. Cơ quan thực hiện đề tài:.....

- Thời gian, địa điểm thực hiện đề tài:.....

- Kinh phí:

+ Tổng số: đ, trong đó: từ nguồn..... ; Nguồn khác....:

5. Lĩnh vực nghiên cứu, ứng dụng của đề tài:

- Khoa học tự nhiên
 Kỹ thuật – công nghệ
 Khoa học y dược
 Khoa học xã hội – nhân văn
 Đề án khoa học
 Khoa học nông nghiệp

6. Đã xác lập quyền sở hữu trí tuệ (SHTT) cho sản phẩm được tạo ra từ kết quả đề tài (ghi cụ thể nếu có):.....

7. Ngày tháng năm và nơi đề tài bắt đầu được áp dụng:

.....

8. Các đơn vị đề tài đang áp dụng, chuyển giao ứng dụng kết quả đề tài:

.....
II. MÔ TẢ TÓM KẾT QUẢ ÁP DỤNG VÀ PHẠM VI ỨNG DỤNG CHUYỂN GIAO ỨNG DỤNG ĐỀ TÀI (Căn cứ vào lĩnh vực nghiên cứu của đề tài, tác giả chọn các nội dung báo cáo theo hướng dẫn sau)

1. Các hoạt động triển khai ứng dụng của chủ nhiệm đề tài, của đơn vị chỉ trì thực hiện đề tài như: Chủ động mang sản phẩm giới thiệu đến người dân, doanh nghiệp, xúc tiến thương mại.

.....
2. Kết quả điển hình trong quá trình ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn

- Các giá trị kinh tế có thể xác định được bằng tiền (Bắt buộc định lượng đối với các đề tài khoa học – công nghệ):

.....
 - Các hoạt động chuyển giao dưới dạng hội nghị, hội thảo:

.....
 - Hoạt động chuyển giao quy trình kỹ thuật, chuyển giao công nghệ (Liệt kê các hợp đồng, thỏa thuận chuyển giao công nghệ, quy trình kỹ thuật nếu có)

.....
 - Số người dân được hưởng lợi, số địa phương được hưởng lợi từ kết quả nghiên cứu

.....
 - Đóng góp khác (nếu có) như góp phần hình thành tổ liên kết, tổ hợp tác; chuỗi khai thác; tiêu thụ sản phẩm, thúc đẩy hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào thu mua, bao tiêu, sơ chế, chế biến các sản phẩm; hoặc xây dựng và duy trì thương hiệu, xây dựng sản phẩm đặc trưng của đại phương; thúc đẩy theo hướng doanh nghiệp xuất khẩu ra các thị trường nước ngoài (Đối với lĩnh vực nông nghiệp, khai thác thủy sản)

.....
 - Góp phần mở rộng diện tích canh tác hoặc phát triển mở rộng các vùng nuôi mới sau khi đề tài được nghiệm thu, đưa vào sử dụng

.....
 - Các công bố khoa học chuyên ngành, sách, tài liệu tham khảo, chương trình đào tạo mới có sử dụng kết quả nghiên cứu sau khi nghiệm thu, đưa vào sử dụng

.....
.....
- Các chính sách được ban hành có sử dụng cơ sở khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài (*Đối với các đề án khoa học, đề tài khoa học xã hội – nhân văn*)
.....
.....

- Kết quả nghiên cứu được sử dụng để ươm tạo doanh nghiệp hoặc thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ (*đối với các đề tài khoa học – kỹ thuật, nông nghiệp*)
.....
.....

- Các đóng góp khác về kinh tế, xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng
.....
.....

3. Khả năng mở rộng phạm vi ảnh hưởng, tiềm năng cần tiếp tục được khai thác của kết quả nghiên cứu
.....
.....

4. Một số thuận lợi, khó khăn; một số đề xuất, kiến nghị để đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ KH&CN được ứng dụng vào thực tiễn đạt hiệu quả.
.....
.....

Người báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Xét công nhận của Thủ trưởng cơ quan,
đơn vị** (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Biểu mẫu 1đ. Xác nhận kết quả áp dụng, ứng dụng, chuyển giao kết quả sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ (dành cho tổ chức/bộ phận/phòng ban)

TÊN CƠ QUAN/BỘ
PHẦN/PHÒNG BAN ÁP DỤNG
SÁNG KIẾN/ ĐỀ TÀI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

Số:...../XN-.....

XÁC NHẬN

Kết quả áp dụng, ứng dụng, chuyển giao kết quả sáng kiến/đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

Kính gửi:

Chúng tôi là:

Địa chỉ:

Thông tin liên hệ:

Đơn vị/bộ phận/phòng ban của chúng tôi đã áp dụng/ứng dụng kết quả sáng kiến/đề tài khoa học của tác giả Cụ thể như sau.

1. Thời gian ứng dụng: Từ đến
2. Bộ phận/vị trí ứng dụng cụ thể:
3. Trong trường hợp quá trình áp dụng/ứng dụng chưa mang lại các kết quả/hiệu quả như mong muốn (Nêu một số lý do, nguyên nhân)
.....
4. Trong trường hợp quá trình áp dụng/ứng dụng mang lại các kết quả tốt tại cơ quan/đơn vị, mô tả cụ thể như sau (nếu có):
 - a. Lợi ích kinh tế ước tính được bằng tiền:
.....
 - b. Đóng góp vào quá trình nâng cao hiệu suất lao động của cơ quan, đơn vị (ước lượng bằng thời gian/nhân lực)
.....
 - c. Mang lại các hiệu quả về xã hội, giáo dục, y tế
.....
 - d. Các đóng góp vào nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước:
.....
 - e. Các đóng góp về giá trị khoa học
.....

f. Các hiệu quả khác

.....

5. Các tài liệu/hình ảnh/video minh chứng các kết quả đạt được
6. Một số đề xuất, kiến nghị giúp tác giả tiếp tục cải tiến, tiếp tục phát triển kết quả sáng kiến/kết quả đề tài

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN/ĐƠN VỊ/BỘ
PHẬN/PHÒNG BAN
(Ký tên, đóng dấu)**

Biểu mẫu 1e. Xác nhận kết quả áp dụng, ứng dụng, chuyển giao kết quả sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ (dành cho cá nhân)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

XÁC NHẬN

Kết quả áp dụng, ứng dụng, chuyển giao kết quả sáng kiến/đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

Kính gửi:

Tôi là:

Địa chỉ:

Thông tin liên hệ:

Bản thân đã áp dụng/ứng dụng kết quả sáng kiến/đề tài khoa học của tác giả Cụ thể như sau.

7. Thời gian ứng dụng: Từ đến

8. Bộ phận/vị trí ứng dụng cụ thể:

9. Trong trường hợp quá trình áp dụng/ứng dụng chưa mang lại các kết quả/hiệu quả như mong muốn (Nêu một số lý do, nguyên nhân)

.....

10. Trong trường hợp quá trình áp dụng/ứng dụng mang lại các kết quả tốt cho cá nhân tại vị trí đang công tác, mô tả cụ thể như sau (nếu có):

a. Lợi ích kinh tế ước tính được bằng tiền (nếu có):

.....

b. Đóng góp vào quá trình nâng cao hiệu suất lao động của cá nhân tại vị trí đang công tác (ước lượng bằng thời gian/nhân lực)

.....

c. Mang lại các hiệu quả về xã hội/giáo dục/y tế

.....

d. Các đóng góp vào nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước:

.....
e. Các đóng góp về giá trị khoa học

.....
f. Các hiệu quả khác

.....
11. Các tài liệu/hình ảnh/video minh chứng các kết quả đạt được

12. Một số đề xuất, kiến nghị giúp tác giả tiếp tục cải tiến, tiếp tục phát triển kết quả sáng kiến/kết quả đề tài

....., ngày..... tháng..... năm.....

NGƯỜI ÁP DỤNG
(Ký ghi rõ họ, tên)

Phụ lục II

BIỂU MẪU DÀNH CHO TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ, XÉT CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG CỦA SÁNG KIẾN, ĐỀ TÀI KHOA HỌC, ĐỀ ÁN KHOA HỌC, CÔNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Kèm theo Quyết định số/2026/QĐ-UBND ngày tháng.... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên biểu mẫu	Ký hiệu
1.	Báo cáo thẩm định, đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến/hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ	Biểu mẫu 2a
2.	Phiếu đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến/hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ	Biểu mẫu 2b
3.	Biên bản họp Hội đồng đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của sáng kiến/hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ	Biểu mẫu 2c
4.	Quyết định xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của sáng kiến/hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ	Biểu mẫu 2d
5.	Xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của sáng kiến/hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ	Biểu mẫu 2đ

Biểu mẫu 2a. Báo cáo thẩm định, đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến/hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
ĐƠN VỊ, PHÒNG CHUYÊN MÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định, đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của sáng kiến/ hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ ở cấp

I. Căn cứ thực hiện

.....

II. Thông tin chung về sáng kiến/đề tài

- Tên sáng kiến/đề tài:
- Quyết định công nhận sáng kiến/ kết quả đề tài:
- Tác giả, đồng tác giả sáng kiến/Chủ nhiệm/thành viên viên chính:
- Thời gian áp dụng/chuyển giao áp dụng sáng kiến/đề tài:
- Thành phần hồ sơ kèm theo đề nghị đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, đề tài ở cấp cơ sở.

III. Ý kiến thẩm định, đánh giá:

1. Điều kiện đánh giá

.....

2. Nội dung đánh giá

a) Hình thức, mức độ hoàn thiện, độ chi tiết, tin cậy, rõ ràng của thông tin trình bày trong Báo cáo hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài và các hồ sơ chứng minh kết quả ứng dụng.

b) Phạm vi ảnh hưởng: Số đơn vị đang ứng dụng kết quả của sáng kiến, đề tài; sự phù hợp về số lượng, nội dung áp dụng của các đơn vị đang sử dụng đối với phạm vi ảnh hưởng theo đề nghị đánh giá.

c) Hiệu quả áp dụng:

- Các giá trị kinh tế có thể xác định được bằng tiền, hiệu quả công tác chuyên môn/nâng cao trình độ kỹ thuật, công nghệ của cơ sở/doanh nghiệp hoặc của ngành, lĩnh vực;

- Đánh giá hiệu quả trong đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo/ cải tiến quy trình tác nghiệp/nâng cao chất lượng;

- Hiệu quả trong đảm bảo trật tự an toàn xã hội/bảo vệ sức khỏe cộng đồng/tăng cường công tác quản lý nhà nước;

- Đóng góp vào xây dựng các chính sách của đảng, chính quyền;

- Đóng góp thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

d) Tiềm năng tiếp tục mở rộng, khả năng nhân rộng phạm vi ảnh hưởng và nâng cao hiệu quả của sáng kiến, đề tài:

- Khả năng mở rộng, nhân rộng phạm vi ảnh hưởng;

- Tiềm năng phát huy, khai thác các kết quả của sáng kiến, đề tài để tạo ra các giá trị mới về kinh tế - xã hội.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

.....

.....

.....

.....

Lãnh đạo đơn vị, phòng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người thẩm định, đánh giá
(Ký, ghi rõ họ tên)

Biểu mẫu 2b. Phiếu đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến/hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

PHIẾU ĐÁNH GIÁ

Hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của sáng kiến/hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

Tên sáng kiến/đề tài:

Họ tên tác giả/nhóm tác giả:

Phạm vi đề nghị đánh giá tầm ảnh hưởng:

Toàn quốc

Cấp tỉnh

Cơ sở

Họ và tên thành viên hội đồng đánh giá:

ST T	Tiêu chí và đánh giá của thành viên Hội đồng	Điểm thàn h phần	Điể m tối đa	Điểm đánh giá của TVHD
I	Hình thức, mức độ hoàn thiện, độ chi tiết, tin cậy, rõ ràng của thông tin trình bày trong Báo cáo hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài và các hồ sơ gửi kèm:			
	Ý kiến đánh giá của thành viên Hội đồng:			
1.	Hình thức trình bày, mức độ hoàn thiện của báo cáo	4	15	
2.	Độ chi tiết, rõ ràng, tin cậy của thông tin báo cáo	4		

			
3.	Mức độ đầy đủ của các tài liệu minh chứng kết quả ứng dụng kèm theo	7		
II	Phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài			
	* Ý kiến đánh giá của thành viên Hội đồng:			
1.	+ Tổng số đơn vị đang ứng dụng kết quả của sáng kiến, đề tài:	15		
2.	+ Sự phù hợp về số lượng, nội dung áp dụng của các đơn vị đang sử dụng đối với phạm vi ảnh hưởng theo đề nghị đánh giá	15	30	
III	Hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài * Tùy theo từng loại hình sáng kiến, phân loại đề tài khác nhau, thành viên hội đồng tập trung nhận xét, đánh giá những điểm chính như sau - Đối với sáng kiến là giải pháp kỹ thuật; giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật; Đối với đề tài khoa học tự nhiên, kỹ thuật – công nghệ, khoa học nông nghiệp; khoa học y dược; dự án sản xuất thử nghiệm (tập trung đánh giá các giá trị kinh tế có thể xác định được bằng tiền, hiệu quả công tác chuyên môn/nâng cao trình độ kỹ thuật, công nghệ của cơ sở/doanh nghiệp hoặc của ngành, lĩnh vực; đóng góp hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh)		40	

	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>- Đối với sáng kiến là giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp/kết quả đề tài thuộc lĩnh vực xã hội nhân văn, đề án khoa học (Tập trung đánh giá hiệu quả trong đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo/cải tiến quy trình tác nghiệp/nâng cao chất lượng; Hiệu quả trong đảm bảo trật tự an toàn xã hội/bảo vệ sức khỏe cộng đồng/tăng cường công tác quản lý nhà nước; đóng góp vào việc xây dựng các chủ trương của cấp ủy Đảng, chính sách của chính quyền)</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>			
IV	Tiềm năng tiếp tục mở rộng, nhân rộng phạm vi ảnh hưởng và nâng cao hiệu quả của sáng kiến, đề tài * Ý kiến đánh giá của thành viên Hội đồng:			
1.	- Tiềm năng mở rộng phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài trong phạm vi đề nghị đánh giá:	10	15	
2.	- Tiềm năng mở rộng phạm vi ảnh hưởng ở cấp độ cao hơn:	3		
3.	- Tiềm năng tiếp tục phát huy, khai thác các kết quả khác của sáng kiến, đề tài, tạo ra các giá trị mới về kinh tế hoặc các đóng góp mới cho xã hội hoặc công tác quản lý	2		
	TỔNG SỐ ĐIỂM		100	

Căn cứ kết quả đánh giá như trên thành viên hội đồng kết luận:

Đồng ý đề nghị cấp có thẩm quyền xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng cấp.....đối với sáng kiến/đề tài:

.....

Không đồng ý đề nghị cấp có thẩm quyền xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng cấp đối với sáng kiến/đề tài:

.....

Ngày tháng năm

Người đánh giá

(chữ ký, ghi rõ họ, tên)

Biểu mẫu 2c. Biên bản họp Hội đồng đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của sáng kiến/hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

BIÊN BẢN

Biên bản họp Hội đồng đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của sáng kiến/hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

I. NHỮNG THÔNG TIN CHUNG

1. Tên sáng kiến/đề tài:
 2. Quyết định thành lập Hội đồng:.....
 3. Địa điểm và thời gian họp Hội đồng:
 4. Số thành viên Hội đồng có mặt trên tổng số thành viên Hội đồng:
- Vắng mặt: người.

.....

.....

5. Đại biểu tham dự họp Hội đồng

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác
1		
2		
3		
4		

II. DIỄN BIẾN, NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG (Thư ký ghi chép đầy đủ, chính xác toàn bộ diễn biến, nội dung của cuộc họp hội đồng)

.....
.....
.....
.....

III. BỎ PHIẾU ĐÁNH GIÁ

Thành viên Hội đồng tiến hành điền Phiếu đánh giá.

a) *Kết quả bỏ Phiếu đánh giá của Hội đồng:*

- Số phiếu phát ra:

- Số phiếu thu về:

- Số phiếu hợp lệ:

b) *Kết quả kiểm phiếu đánh giá:*

- Điểm đánh giá trung bình:.....

- Kết quả lấy ý kiến xét phạm vi ảnh hưởng:.....

IV. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG

**THƯ KÝ
CỦA HỘI ĐỒNG**
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

Biểu mẫu 2d. Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của sáng kiến/hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ-.....

....., ngày ... tháng ... năm....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của sáng kiến/hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN/THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN/ĐƠN VỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Quyết định sốQĐ/UBND ngày tháng.... năm 20... của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Quy định đánh giá và xét công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, đề tài của tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số...ngày tháng... năm... của về việc thành lập Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, đề tài cấp.....;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, đề tài cấp...được tổ chức vào ngày.. tháng.... năm...;

Theo đề nghị của ...tại Tờ trình số... ngày... tháng... năm... về việc đề nghị xét công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của sáng kiến/đề tài,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xét công nhận sáng kiến/đề tài nghiên cứu khoa học có hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng cấp toàn quốc/cấp tỉnh/cấp cơ sở của:

-Tên sáng kiến/đề tài:.....

-Tác giả, nhóm tác giả sáng kiến/Chủ đề tài, nhóm thành viên chính:.....

Điều 2. Tác giả, nhóm tác giả sáng kiến/Chủ đề tài, nhóm thành viên chính được hưởng các quyền lợi và nghĩa vụ được quy định tại các văn bản hiện hành về việc triển khai áp dụng, chuyển giao ứng dụng kết quả sáng kiến/đề tài và thi đua khen thưởng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Cơ quan, đơn vị thực hiện công tác Thi đua – Khen thưởng ở các cấp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị xét công nhận sáng kiến; các tác giả sáng kiến có tên tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT,

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH/THỦ
TRƯỞNG CƠ QUAN/ĐƠN VỊ**

Biểu mẫu 2đ. Xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của sáng kiến/đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC¹

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...²...-...³...

...⁴..., ngày ... tháng ... năm ...

V/v xác nhận

Kính gửi:⁵

Căn cứ.....

Căn cứ.....

Căn cứ.....

Cơ quan tổ chức (đơn vị trình khen thưởng)¹ xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đề nghị xét, tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua các cấp hoặc đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn có sáng kiến hoặc công trình khoa học và công nghệ cho cá nhân (hoặc các cá nhân) có tên sau đây:

1. Họ và tên:

Chức vụ, đơn vị công tác:

- Tên sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.....

- Hiệu quả đạt được khi áp dụng sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ:

- Khả năng nhân rộng của sáng kiến; phạm vi ảnh hưởng đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ:.....

2. Họ và tên:

Chức vụ, đơn vị công tác:

- Tên sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.....

- Hiệu quả đạt được khi áp dụng sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ:

- Khả năng nhân rộng của sáng kiến; phạm vi ảnh hưởng đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ:.....

Ý kiến của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để đề nghị danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc và đề nghị các hình thức khen thưởng cho cá nhân theo tiêu chuẩn có sáng kiến hoặc công trình khoa học và công nghệ.

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu: VT,...⁶...⁷...

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

*(Chữ ký của người có thẩm quyền,
dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)*

Họ và tên

.....
8

Ghi chú:

¹ Tên cơ quan, tổ chức trình khen.

² Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước ban hành công văn.

³ Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo công văn.

⁴ Địa danh.

⁵ Cấp có thẩm quyền khen thưởng.

⁶ Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).

⁷ Ký hiệu người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành (nếu cần).

⁸ Địa chỉ cơ quan, tổ chức; thư điện tử; trang thông tin điện tử; số điện thoại; số Fax (nếu cần).

PHỤ LỤC III
XÉT CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG CỦA
SÁNG KIẾN; HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA ĐỀ
TÀI KHOA HỌC, ĐỀ ÁN KHOA HỌC, CÔNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ ĐỐI VỚI LĨNH VỰC Y TẾ, GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
(Kèm theo Quyết định số/2026/QĐ-UBND ngày tháng.... năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng sáng kiến/đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ của giáo viên mầm non, cấp 1,2 (Để đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở)

- Xác định phạm vi, thẩm quyền:

+ Cơ sở: là trường học nơi giáo viên công tác.

+ Thẩm quyền xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở: Là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

- Điều kiện:

+ Sáng kiến phải được công nhận và đưa vào áp dụng tối thiểu 03 tháng. Đồng thời, có ít nhất 02 văn bản xác nhận kết quả áp dụng với tư cách cá nhân hoặc đại diện của bộ phận chuyên môn trong nội bộ hoặc bên ngoài cơ quan/đơn vị trước thời điểm Ban giám hiệu nhà trường tổ chức đánh giá và xác nhận khả năng áp dụng, phạm vi ảnh hưởng.

+ Hoặc Đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định đưa vào áp dụng, chuyên giao ứng dụng trên 03 tháng, đồng thời được tổ chức áp dụng, ứng dụng xác nhận hiệu quả bằng văn bản.

- Thẩm quyền xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến/đề tài: Hiệu trưởng nhà trường xác nhận bằng công văn, hoặc quyết định theo một trong hai trường hợp sau:

+ Trường hợp sáng kiến/đề tài đã được áp dụng và có đầy đủ tài liệu, thông tin minh chứng rõ ràng thì người đứng đầu cơ quan/đơn vị có thể ban hành văn bản hoặc quyết định xác nhận.

+ Hoặc, người đứng đầu cơ quan/đơn vị thành lập hội đồng đánh giá và tổ chức thực hiện theo quy định của quyết định này.

- Văn bản/quyết định xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng sáng kiến/đề tài của nhà trường sẽ gửi kèm theo hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đến Chủ tịch UBND xã, phường công nhận chiến sĩ thi đua cơ sở trong trường hợp đề nghị khen thưởng có liên quan đến công tác sáng kiến.

2. Xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng sáng kiến/ đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ của công chức, viên chức thuộc quản lý của Sở Y tế (Để đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở)

- Xác định phạm vi, thẩm quyền:

+ Cơ sở: Là các phòng của Sở Y tế; đơn vị, bệnh viện trực thuộc quản lý của Sở Y tế nơi công chức, viên chức công tác.

+ Thẩm quyền xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến/đề tài:

Đối với các phòng của Sở Y tế: Do Giám đốc Sở Y tế xác nhận bằng công văn, hoặc quyết định;

Đối với đơn vị trực thuộc Sở Y tế do người đứng đầu đơn vị trực thuộc Sở Y tế xác nhận bằng công văn, hoặc quyết định;

Đối với Bệnh viện thuộc quản lý của Sở Y tế: Do Giám đốc Bệnh viện xác nhận bằng công văn, hoặc quyết định.

+ Thẩm quyền xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở: Giám đốc Sở Y tế.

- Điều kiện:

+ Sáng kiến phải được công nhận và đưa vào áp dụng tối thiểu 03 tháng. Đồng thời, có ít nhất 02 văn bản xác nhận kết áp dụng với tư cách cá nhân hoặc đại diện của bộ phận chuyên môn trong nội bộ hoặc bên ngoài cơ quan/đơn vị trước thời điểm Ban lãnh đạo Sở Y tế; Bệnh viện và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế tổ chức đánh giá và xác nhận khả năng áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến tại cơ sở.

+ Hoặc Đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định đưa vào áp dụng, chuyên giao ứng dụng trên 03 tháng, đồng thời được tổ chức áp dụng, ứng dụng xác nhận hiệu quả bằng văn bản.

- Giám đốc Sở/Giám đốc Bệnh viện/Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Y tế xác nhận bằng công văn, hoặc quyết định theo một trong hai trường hợp sau:

+ Trường hợp sáng kiến/đề tài đã được áp dụng và có đầy đủ tài liệu, thông tin minh chứng rõ ràng thì người đứng đầu cơ quan/đơn vị có thể ban hành văn bản hoặc quyết định xác nhận.

+ Hoặc, người đứng đầu cơ quan/đơn vị thành lập hội đồng đánh giá và tổ chức thực hiện theo quy định của quyết định này.

- Văn bản/quyết định xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng sáng kiến/đề tài của Sở Y tế (các phòng thuộc Sở); Bệnh viện và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế sẽ gửi kèm theo hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đến Giám đốc Sở Y tế xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở trong trường hợp đề nghị khen thưởng có liên quan đến công tác sáng kiến.

3. Xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng sáng kiến/ đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ của giáo viên cấp 3 (Để đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở)

- Xác định phạm vi, thẩm quyền:

+ Cơ sở: là trường học nơi giáo viên công tác.

+ Thẩm quyền xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: Là Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Điều kiện:

+ Sáng kiến phải được công nhận và đưa vào áp dụng tối thiểu 03 tháng. Đồng thời, có ít nhất 02 văn bản xác nhận kết quả áp dụng với tư cách cá nhân hoặc đại diện của bộ phận chuyên môn trong nội bộ hoặc bên ngoài cơ quan/đơn vị trước thời điểm Ban lãnh đạo nhà trường tổ chức đánh giá và xác nhận khả năng áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến tại cơ sở.

+ Hoặc Đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định đưa vào áp dụng, chuyên giao ứng dụng trên 03 tháng, đồng thời được tổ chức áp dụng, ứng dụng xác nhận hiệu quả bằng văn bản.

- Thẩm quyền xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến/đề tài: Hiệu trưởng nhà trường xác nhận bằng công văn, hoặc quyết định theo một trong hai trường hợp sau:

+ Trường hợp sáng kiến/đề tài đã được áp dụng và có đầy đủ tài liệu, thông tin minh chứng rõ ràng thì người đứng đầu cơ quan/đơn vị có thể ban hành văn bản hoặc quyết định xác nhận.

+ Hoặc, người đứng đầu cơ quan/đơn vị thành lập hội đồng đánh giá và tổ chức thực hiện theo quy định của quyết định này.

- Văn bản/quyết định xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng sáng kiến/ đề tài của Hiệu trưởng Trường học sẽ gửi kèm theo hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đến Giám đốc Sở xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở trong trường hợp đề nghị khen thưởng có liên quan đến công tác sáng kiến.

4. Xét công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến/đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đề nghị hình thức khen thưởng (Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh)

- Xác định phạm vi, thẩm quyền:

+ Đơn vị trình khen thưởng: là các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường nơi công chức, viên chức, người lao động công tác.

+ Thẩm quyền khen thưởng Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh: Là Chủ tịch UBND tỉnh.

- Điều kiện:

+ Sáng kiến phải được công nhận và đưa vào áp dụng tối thiểu 03 tháng. Đồng thời, có ít nhất 02 văn bản xác nhận kết quả áp dụng với tư cách cá nhân hoặc đại diện của bộ phận chuyên môn trong nội bộ hoặc bên ngoài cơ quan/đơn vị trước thời điểm Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tổ chức đánh giá và xác nhận khả năng áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến tại cơ sở (*phải xác nhận 02 sáng kiến*).

+ Hoặc Đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định đưa

vào áp dụng, chuyển giao ứng dụng trên 03 tháng, đồng thời được tổ chức áp dụng, ứng dụng xác nhận hiệu quả bằng văn bản (*phải xác nhận 02 đề tài*).

+ Và có 2 lần liên tục được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở.

- Thẩm quyền xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến/đề tài: Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường xác nhận bằng công văn, hoặc quyết định theo một trong hai trường hợp sau:

+ Trường hợp sáng kiến/đề tài đã được áp dụng và có đầy đủ tài liệu, thông tin minh chứng rõ ràng thì người đứng đầu cơ quan/đơn vị có thể ban hành văn bản hoặc quyết định xác nhận.

+ Hoặc, người đứng đầu cơ quan/đơn vị thành lập hội đồng đánh giá và tổ chức thực hiện theo quy định của quyết định này.

- Văn bản/quyết định xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng sáng kiến/đề tài của Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường sẽ gửi kèm theo hồ sơ đề nghị khen thưởng đến Sở Nội vụ trong trường hợp đề nghị khen thưởng hình thức khen thưởng (bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh) theo tiêu chuẩn có sáng kiến hoặc công trình khoa học và công nghệ./.